

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 490 /2019/DS-ST
Ngày: 28-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Duyên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Nguyên;

2. Bà Tăng Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thiên Kim – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 383/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 767/2019/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 817/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K

Địa chỉ: 40-42-44 Đường P, phường V, Thành phố R, tỉnh K

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Tuấn P – Sinh năm 1989

Địa chỉ: 98-108A Đường C, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

Bị đơn: Ông Trần Văn L – Sinh năm 1992

Địa chỉ: 4/4 Ấp M, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đào Tuấn P trình bày:

Ngày 25/10/2018, ông Trần Văn L ký hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 với Ngân hàng TMCP K (sau đây viết tắt là Ngân hàng) để vay số tiền 670.000.000 đồng. Mục đích để mua xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ mới 100%

Giải ngân ngày: 25/10/2018.

- Thời hạn vay: 72 tháng.

- Lãi suất vay là: 11,7%/năm áp dụng đối với KUNN giải ngân trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký HĐTD này. Các KUNN giải ngân sau thời gian này, LSV bằng (=) Lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng, lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân cộng (+) 4,05%/năm và không được thấp hơn LSV tối thiểu hiện hành của biểu lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân (cùng loại hình và phương thức vay) LSV được cố định trong 03 tháng kể từ ngày giải ngân theo từng KUNN.

- Trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng tín dụng này, lãi suất vay sẽ được thay đổi trong các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 ký ngày 25/10/2018.

- Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Vốn vay: trả vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/11/2018.

Để đảm bảo khoản vay ông L đã thế chấp cho Ngân hàng tài sản là 01 chiếc xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922. Hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018 được công chứng ngày 25/10/2018 tại Phòng công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 25/10/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện hợp đồng, ông L đã nhận đủ số tiền 670.000.000 đồng và đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 27.900.000 đồng, tiền lãi trong hạn của kỳ từ ngày 25/10/2018 đến ngày 24/01/2019 là 19.841.053 đồng. Kể từ ngày 25/01/2019 đến nay ông Trần Văn L đã không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 28/11/2019, ông Trần Văn L còn nợ Ngân hàng số tiền như sau:

- Nợ gốc: 642.100.000 đồng;
- Lãi trong hạn: 67.138.435 đồng;
- Tiền phạt chậm trả lãi: 2.557.235 đồng;
- Lãi quá hạn: 6.555.812 đồng.
- Tổng cộng: 718.351.482 đồng.

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông Trần Văn L thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng số tiền là 718.351.482 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 ký ngày 25/05/2018 từ ngày 29/11/2019 cho đến ngày thanh toán hết nợ. Trường hợp ông Trần Văn L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng, cụ thể là Xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại

Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922.

Ông Trần Văn L là bị đơn trình bày:

Ông Trần Văn L xác nhận vào ngày 25/10/2018 có ký hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 với Ngân hàng TMCP K để vay số tiền 670.000.000 đồng. Mục đích để mua xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ mới 100%

- Thời hạn vay: 72 tháng.

- Lãi suất vay là: 11,7%/năm áp dụng đối với KUNN giải ngân trong vòng 03 tháng kể từ ngày ký HĐTD này. Các KUNN giải ngân sau thời gian này, LSV bằng (=) Lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng, lãnh lãi cuối kỳ của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân cộng (+) 4,05%/năm và không được thấp hơn LSV tối thiểu hiện hành của biểu lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân (cùng loại hình và phương thức vay) LSV được cố định trong 03 tháng kể từ ngày giải ngân theo từng KUNN.

- Trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng tín dụng này, lãi suất vay sẽ được thay đổi trong các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 ký ngày 25/10/2018.

- Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Vốn vay: trả vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/11/2018.

Số tiền được giải ngân vào ngày: 25/10/2018.

Để đảm bảo khoản vay ông L đã thế chấp tài sản cho Ngân hàng là 01 chiếc xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922. Hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018 được công chứng ngày 25/10/2018 tại Phòng công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh, và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 25/10/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện hợp đồng, ông L đã nhận đủ số tiền 670.000.000 đồng và đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 27.900.000 đồng, và tiền lãi trong hạn của kỳ từ ngày 25/10/2018 đến ngày 24/01/2019 là 19.841.053 đồng. Kể từ ngày 25/01/2019 đến nay ông Trần Văn L đã không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng.

Ông Trần Văn L đồng ý trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và các khoản tiền lãi phát sinh nhưng xin trả dần cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông L không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì ông L đồng ý để Ngân hàng phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018 để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn cư trú tại huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về yêu cầu của các đương sự:

[2] Đối với yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Văn L trả tổng cộng số tiền còn nợ tính đến ngày 28/11/2019 là 718.351.482 đồng (trong đó nợ gốc: 642.100.000 đồng, lãi trong hạn: 67.138.435 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 2.557.235 đồng, lãi quá hạn: 6.555.812 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từ ngày 29/11/2019 cho đến ngày thanh toán hết nợ. Phương thức thanh toán: Trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét:

[3] Căn cứ hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 ngày 25/10/2018 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 25/10/2018 có đủ cơ sở kết luận ông Trần Văn L có vay của Ngân hàng số tiền 670.000.000 đồng. Thời hạn vay là 72 tháng. Lãi suất tại thời điểm cho vay là 11,7%/năm và tiếp tục thay đổi trong các trường hợp theo quy định tại hợp đồng tín dụng là phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Thực hiện hợp đồng, ông L đã nhận đủ số tiền là 670.000.000 đồng và đã trả được cho Ngân hàng số tiền gốc là 27.900.000 đồng và tiền lãi trong hạn là 19.841.053 đồng.

Kể từ ngày 25/01/2019, ông L không tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn. Việc ông L không tiếp tục thanh toán tiền cho nguyên đơn là đã vi phạm các quy định trong thỏa thuận cho vay được các bên ký kết tại hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng có quyền thu hồi nợ trước thời hạn và chấm dứt hợp đồng tín dụng nêu trên là có căn cứ. Theo đó, số tiền ông L phải thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 28/11/2019 là 718.351.482 đồng (trong đó nợ gốc: 642.100.000 đồng, lãi trong hạn: 67.138.435 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 2.557.235 đồng, lãi quá hạn: 6.555.812 đồng).

Ngoài ra, ông L còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/11/2019 theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi hết nợ.

Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng”.

Trong trường hợp này, ông Trần Văn L là bên đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán và thời hạn thanh toán trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Ngân hàng TMCP K yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Văn L phải trả số tiền tính đến ngày 28/11/2019 là 718.351.482 đồng (trong đó nợ gốc: 642.100.000 đồng, lãi trong hạn: 67.138.435 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 2.557.235 đồng, lãi quá hạn:

6.555.812 đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 29/11/2019 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Việc ông Trần Văn L trình bày do hoàn cảnh khó khăn xin trả dần số nợ cho đến khi hết nợ nhưng không được đại diện Ngân hàng chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng dân sự là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, việc ông Trần Văn L không thanh toán nợ đúng hạn là vi phạm thỏa thuận của hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn do đó việc nguyên đơn yêu cầu ông Trần Văn L phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu trong trường hợp ông Trần Văn L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018.

Hội đồng xét xử xét!

Để đảm bảo cho khoản vay trên, Ngân hàng và ông L đã ký hợp đồng thế chấp số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018 tại Phòng công chứng số 1 để thế chấp tài sản là Xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922.

Tài sản mà bị đơn đã thế chấp để đảm bảo bảo cho khoản vay trên là động sản thuộc đối tượng được đăng ký giao dịch bảo đảm cũng đã được các bên tuân thủ đúng trình tự quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm được quy định tại Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 nên có giá trị ràng buộc đối với các bên đã ký kết trong hợp đồng thế chấp. Các bên đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 25/10/2018.

Tài sản thế chấp nêu trên thuộc quyền sở hữu và sử dụng hợp pháp của ông L, việc ký kết hợp đồng thế chấp là hoàn toàn tự nguyện, các bên đã thực hiện đúng quy định về thủ tục đăng ký biện pháp bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền.

Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922 để thu hồi nợ nếu ông L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là có cơ sở nên được chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 146, Điều 147, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 295, 299, - 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010.

Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Trần Văn L phải trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tính đến ngày 28/11/2019 là 718.351.482 đồng trong đó nợ gốc: 642.100.000 đồng, lãi trong hạn: 67.138.435 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 2.557.235 đồng, lãi quá hạn: 6.555.812 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 34/18/HĐTD/1503-7608 ngày 25/10/2018. Phương thức thanh toán trả làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Trần Văn L có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/11/2019 theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Trần Văn L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng TMCP K được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là Xe ô tô Ford Ranger Wildtrak 2.0L Bi Turbo 4x4, số tự động, 5 chỗ, mới 100%; màu sơn trắng; loại xe Ô tô tải pickup cabin kép; số máy YN2QW879606; số khung MNCUMFF60KW879606; số loại Ranger; dung tích 1996 cm³; biển số đăng ký 51D-338.25 đăng ký lần đầu ngày 23/10/2018; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 404922 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Văn L ngày 23/10/2018 theo Hợp đồng thế chấp số 34/18/HĐTC-MMTB/1503-7608 ngày 25/10/2018. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 25/10/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản nêu trên không đủ thanh toán số tiền nợ cho nguyên đơn thì ông Trần Văn L tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ còn thiếu cho nguyên đơn đến khi thực trả hết nợ.

Trong trường hợp ông Trần Văn L trả xong nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP K phải trả lại cho ông Trần Văn L toàn bộ hồ sơ bản chính của tài sản thế chấp mà Ngân hàng đang giữ.

Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2/Án phí dân sự sơ thẩm là 32.734.059 đồng ông Trần Văn L phải nộp.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP K toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.720.271 đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0034471 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TP HCM;
- VKSND Huyện Nhà Bè;
- Chi cục T.H.A DS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Thị Duyên